

# MasterTop® P1601

Sơn lót không dung môi dành cho Hệ thống MasterTop và MasterSeal

## MÔ TẢ

**MasterTop P 1601** là sơn lót gốc epoxy hai thành phần, không dung môi, độ nhớt thấp, được ứng dụng cho hệ thống sàn có phủ polymer và hệ thống chống thấm của BASF.

## CÁC ỨNG DỤNG CHÍNH

**MasterTop P 1601** được ứng dụng làm lớp sơn lót trên bề mặt bê tông và vữa xi măng để thi công các hệ thống sàn **MasterTop** và lớp phủ chống thấm **MasterSeal**.

## LỢI ÍCH

- **Không chứa dung môi** - Tránh xuất hiện bọt khí và phồng rộp trên bề mặt lớp phủ
- **Độ nhớt thấp** - Hiệu quả trong việc lấp đầy các lỗ rỗng; Tăng hiệu quả cho lớp hoàn thiện bề mặt.
- **Độ bám dính cao** - giúp lớp hoàn thiện bề mặt bám chặt và kết nối với bê tông như một lớp sàn đồng nhất
- **Thành phần được đóng gói định lượng sẵn** – giảm sai sót khi trộn

## ĐẶC TÍNH

Độ đặc được trộn ở 20°C	1.03 g/cm <sup>3</sup>
Tỷ lệ trộn (trọng lượng)	13:3
Cường độ bám dính(độ bền kéo) N/mm <sup>2</sup>	>1.5 ( bê tông hỏng)
Độ nhớt (được trộn) ở 25°C	600 mPas
Thời gian mở ở 10°C	70 Phút
ở 23°C	30 Phút
ở 30°C	20 Phút
Thời gian cho phép phủ lớp tiếp theo	1 đến 2 ngày

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### (A) CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Loại bỏ tất cả dầu mỡ, bụi, hợp chất bảo dưỡng dư thừa, chất khử mốc hoặc các tạp chất khác có thể làm giảm độ bám dính.

Các hợp chất bảo dưỡng bê tông thông thường phải được loại bỏ trước khi thi công. Hồ dầu xi

măng tốt nhất nên được loại bỏ bằng cách phun nước áp lực. Bàn chà sắt thích hợp sử dụng trong những khu vực nhỏ.

Bê tông yếu cần được đục bỏ cho đến bề mặt của bê tông chắc đặc và trám trít bằng vữa sửa chữa bằng cách sử dụng vữa sửa chữa **MasterEmaco** thích hợp hoặc lớp phủ nhám bằng **MasterTop P 1601** .

Độ bền nén của nền phải nhỏ hơn hoặc bằng 25MPa. Bê tông tiếp xúc với mặt đất phải có lớp ngăn ẩm phù hợp được thi công theo tiêu chuẩn DIN 18195 hoặc tương đương. Sau khi xử lý bề mặt nền, cường độ liên kết của bề mặt phải đạt ít nhất 1,5 N/mm<sup>2</sup>. Độ ẩm của bê tông không được vượt quá 4%. Nhiệt độ bề mặt phải cao hơn nhiệt độ điểm sương tối thiểu 3°C.

Bảo vệ tường và cột khỏi bị vấy bẩn bằng cách sử dụng băng keo và tấm PE.

### (B) TRỘN

Trước khi trộn, đảm bảo phải khuấy lại từng phần trước khi trộn lại với nhau ở nhiệt độ từ 15-25<sup>0</sup>C. Trộn bằng máy bằng cách sử dụng máy khoan tốc độ chậm (300 vòng / phút) với cánh trộn. Trộn thành phần A từ từ trong thùng chứa, sau đó bổ sung thành phần B trong khi tiếp tục trộn trong 2 đến 3 phút.

### (C) THI CÔNG

Không áp dụng ở nhiệt độ nền dưới 5°C. Thi công **MasterTop P 1601** ngay sau khi trộn và hoàn thiện trong vòng 30 phút sau khi trộn.

Thi công lớp lót bằng cọ hoặc con lăn, dặm lót kỹ vào các lỗ trên bề mặt nền để đảm bảo phủ kín hết bề mặt. Để đảm bảo phủ kín hết bề mặt đối với các mặt nền xốp, cần phủ hai lớp. Lớp thứ hai được thi công sau 24 giờ từ góc phải tới vị trí phủ đầu tiên. Nếu bề mặt đã được xử lý bằng lớp sơn lót như được mô tả trong quá trình chuẩn bị bề mặt, hãy chờ cho sơn khô trong 24 giờ, sau đó thi công lớp **MasterTop P 1601** đầu tiên. Trong trường hợp được sử dụng như lớp lót cho hệ thống của chống thấm MasterSeal, Rải thêm 1 ít cát trên bề mặt lớp lót khi nó còn dính ướt

# MasterTop® P1601

Sơn lót không dung môi dành cho Hệ thống MasterTop và MasterSeal

## (D) BẢO DƯỠNG

**MasterTop P 1601** tự bảo dưỡng. Trong quá trình bảo dưỡng, bảo vệ lớp sơn lót, không để lớp sơn lót tiếp xúc trực tiếp với nước trong khoảng 24 giờ.

### Các lớp phủ tiếp theo

Thi công lớp phủ polyme bên trên sau 24 giờ kể từ thời điểm phủ sơn lót

## DỮ LIỆU ƯỚC TÍNH

Hàm lượng tiêu thụ hỗn hợp **MasterTop P 1601** phụ thuộc vào độ rỗng và độ nhám bề mặt. Trên bề mặt chất lượng trung bình, hàm lượng tiêu thụ điển hình từ 250 đến 350g/m<sup>2</sup>. Vì vậy, mỗi bộ sẽ có thể được sử dụng trên một khu vực có diện tích khoảng 50m<sup>2</sup>.

## ĐÓNG GÓI

**MasterTop P 1601** thành phần A: 13kg/thùng

**MasterTop P 1601** thành phần B: 3kg/ thùng

## HẠN SỬ DỤNG

**MasterTop P 1601** có thể được bảo quản 18 tháng kể từ ngày sản xuất nếu được bảo quản trong bao bì còn nguyên vẹn, bảo quản ở nơi khô ráo có nhiệt độ từ 15 đến 35°C.

## CẢN TRỌNG

Để biết thêm thông tin chi tiết về các chất gây nguy hại, an toàn và sức khỏe, cách thức xử lý và sử dụng sản phẩm đúng theo quy định, vui lòng tham khảo và làm theo tất cả các hướng dẫn trong Bảng dữ liệu an toàn hóa chất có tại văn phòng BASF địa phương hoặc trên website của Công ty.

# MasterTop<sup>®</sup> P1601

Sơn lót không dung môi dành cho Hệ thống MasterTop và MasterSeal

ID# MasterTop P1601CHI v1.1 0113  
VN# MasterTop P 1601 #20200423

® = nhãn hiệu đã đăng ký của thành viên MBCC Group ở nhiều quốc gia

<b>TRÁCH NHIỆM</b>	Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của Hóa Chất Xây Dựng MASTER BUILDERS SOLUTIONS dựa trên cơ sở khoa học và kinh nghiệm thực tế. Do các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung, không có giả thiết nào chung cho việc sử dụng và thi công riêng biệt của bất kỳ sản phẩm nào, nên người sử dụng cần phải kiểm tra mức độ thích hợp của sản phẩm theo từng trường hợp.
<b>CHÚ Ý</b>	Hóa Chất Xây Dựng MASTER BUILDERS SOLUTIONS cung cấp sản phẩm và hướng dẫn kỹ thuật nhưng không bao gồm trách nhiệm giám sát. Nên sử dụng sản phẩm theo sự chỉ dẫn của Hóa Chất Xây Dựng MASTER BUILDERS SOLUTIONS, tuy nhiên phải tuân thủ theo sự thay đổi, điều chỉnh của các chủ đầu tư, kỹ sư hoặc nhà thầu trong việc thi công vào từng môi trường ứng dụng thích hợp.

## Công Ty TNHH Master Builders Solutions

Trụ sở chính: Lầu 11, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Điện thoại: +84 329 702 998  
Mã số thuế: 0316341574  
Website: <https://www.master-builders-solutions.com/vi-vn>